

Số: 20/BC-TTHĐND

Hoài Ân, ngày 25 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã Hoài Ân từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-TTHĐND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các xã, phường lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031. Thường trực Hội đồng nhân dân xã báo cáo theo đề cương gợi ý của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND CẤP XÃ

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

- Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ là 22 đại biểu; số đại biểu hiện có 22 đại biểu. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã hoạt động ổn định, không có biến động.

- Hội đồng nhân dân xã được tổ chức theo cơ cấu gồm: 01 đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân là Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm; 01 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã chuyên trách; Thường trực Hội đồng nhân dân xã có 04 đồng chí, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và 02 đồng chí Trưởng của 02 Ban Hội đồng nhân dân xã là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã. 02 Ban là Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội. Mỗi Ban có 05 thành viên, 01 đồng chí Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm; 01 đồng chí Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 03 đồng chí ủy viên.

- Thành lập 04 tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo địa bàn, chỉ định 04 Tổ trưởng và 04 tổ phó đảm bảo hoạt động xuyên suốt, hiệu quả.

- Phân công nhiệm vụ đối với thành viên, từ đầu nhiệm kỳ đến nay Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã hoạt động ổn định, không có biến động.

2. Công tác tổ chức, điều hành hoạt động

- Để có cơ sở để Hội đồng nhân dân xã hoạt động xuyên suốt cho cả nhiệm kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031¹, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Trên cơ sở quy chế hoạt động và hướng dẫn của cấp trên, Thường trực Hội đồng

¹. Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã về ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

nhân dân xã xây dựng chương trình công tác, chương trình giám sát², kế hoạch tổ chức kỳ họp và hướng dẫn các ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát và các văn bản cần thiết để tổ chức thực hiện theo quy định.

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức 05 phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã để đánh giá tình hình hoạt động, triển khai nhiệm vụ theo chương trình công tác năm 2026, sau các phiên họp đều có thông báo kết luận để chỉ đạo, điều hòa hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã hoạt động hiệu quả.

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã xây dựng quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Ủy ban nhân dân xã; giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo quy định³. Phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đặc biệt, phối hợp tổ chức lấy ý kiến hộ gia đình thống nhất chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã đã góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong 6 tháng đầu năm 2026.

3. Công tác tham mưu, phục vụ và điều kiện bảo đảm hoạt động

Trước ngày 30/5/2026 cơ quan Hội đồng nhân dân xã được bố trí 01 cán bộ không chuyên trách phụ trách lĩnh vực hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Việc phân công người giúp việc cho hoạt động của Hội đồng nhân dân xã là hợp lý, phù hợp với tính chất công việc hiện nay; người giúp việc có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đáp ứng được yêu cầu đặt ra khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Từ ngày 01/6/2026, không còn sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, việc này rất khó khăn đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Hiện tại, qua trao đổi thống nhất với lãnh đạo UBND xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã hợp đồng lao động đối với 01 nhân viên để phục vụ cho hoạt động của Hội đồng nhân dân nhưng khó khăn về kinh phí.

Về thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã: Chuyển đổi số chưa thật sự phát huy mạnh mẽ, cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ yêu cầu (máy tính chưa áp dụng cấu hình tiêu chuẩn), trang thiết bị cho đại biểu Hội đồng nhân dân xã còn chưa được trang bị vì kinh phí không đủ; đại biểu Hội đồng nhân dân xã chưa được đào tạo chuyên sâu lĩnh vực chuyển đổi số. Đề xuất

². Nghị quyết số 06/NQ-TTHĐND ngày 05/4/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân xã năm 2026.

³. Quy chế phối hợp số 01/QCPH-HĐND-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã và UBND xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Quy chế phối hợp số 01/QCPH-HĐND-UBMTTQVN ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Ban Thường trực UBMTTQVN xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

đào tạo chuyên sâu lĩnh vực chuyển đổi số cho đại biểu HĐND; trang bị trang thiết bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

4. Đánh giá bước đầu về việc vận hành HĐND cấp xã

Ngay sau khi kiện toàn bộ máy (sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031) Hội đồng nhân dân xã đã nhanh chóng ổn định nhân sự, phân công rõ trách nhiệm cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã đi vào hoạt động ổn định. Các kỳ họp được tổ chức linh hoạt, bám sát các vấn đề cấp bách của địa phương, đẩy mạnh công nghệ thông tin (sử dụng mã QR-Code tài liệu) giúp tiết kiệm thời gian và minh bạch thông tin. Các Nghị quyết được ban hành bước đầu đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, đầu tư công....Hoạt động giám sát được cải thiện, tập trung vào các vấn đề cử tri quan tâm như đất đai, giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính, an sinh xã hội...

Tuy nhiên, vẫn còn gặp không ít khó khăn cần được tháo gỡ, đó là: Phần lớn đại biểu Hội đồng nhân dân xã hoạt động kiêm nhiệm, thời gian dành cho công tác của Hội đồng nhân dân xã còn ít, lúng túng trong kỹ năng giám sát và chất vấn. Khối lượng công việc nhiều, cần phải nghiên cứu nhiều văn bản để triển khai thực hiện nhưng biên chế tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân xã không có (hiện tại chỉ hợp đồng công vụ 01 nhân viên) đã ảnh hưởng phần nào đến chất lượng tổng hợp và đôn đốc thực hiện các kiến nghị. Vẫn còn một số kiến nghị của cử tri chậm được UBND xã giải quyết dứt điểm.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Số kỳ họp

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tổ chức 04 kỳ họp Hội đồng nhân dân xã. Trong đó, 01 kỳ họp thường lệ và 03 kỳ họp chuyên đề.

2. Số Nghị quyết đã ban hành

Đại biểu Hội đồng nhân dân xã đã thống nhất biểu quyết thông qua 20 Nghị quyết (Kỳ họp thứ nhất: 10 nghị quyết; Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề): 04 nghị quyết; Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề): 01 nghị quyết; Kỳ họp thứ 4 (kỳ họp thường lệ giữa năm): 05 nghị quyết⁴. Đến thời điểm báo cáo, Hội đồng nhân dân xã chưa có

⁴. Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Trưởng ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về xác nhận kết quả bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2025; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 về kết quả kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/5/2026 về Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/5/2026 về Ban hành Chương trình hoạt động toàn khoá Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/5/2026 về Ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/5/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hoài Ân; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 về nhiệm vụ và giải pháp

ban hành Nghị quyết Quy phạm pháp luật. Các Nghị quyết được ban hành đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định và bước đầu phát huy hiệu quả trong thực tiễn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

3. Công tác chuẩn bị cho các kỳ họp

Việc chuẩn bị nội dung, tài liệu, thẩm tra, thảo luận và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã được thực hiện chu đáo, đảm bảo theo nội dung, chương trình đề ra.

Công tác chuẩn bị các kỳ họp được triển khai chu đáo, đúng quy trình; tài liệu phục vụ kỳ họp được gửi đến đại biểu đảm bảo thời gian quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức kỳ họp tiếp tục được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành tại kỳ họp. Các Ban Hội đồng nhân dân xã chủ động thực hiện công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp; nội dung thẩm tra bảo đảm chất lượng, đúng trọng tâm.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Hội đồng nhân dân xã

Trên cơ sở nội dung trình của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Hội đồng nhân dân xã đã xem xét các báo cáo của UBND xã, báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân xã để thảo luận đi đến thống nhất ban hành Nghị quyết. Thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với Ủy ban nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và các ngành liên quan kịp thời xem xét, điều chỉnh, bổ sung để thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp đảm bảo chất lượng, không để bị động. Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các ngành chuyên môn chuẩn bị các nội dung báo cáo, tờ trình tại kỳ họp để gửi Thường trực Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện chức năng thẩm tra, giám sát. Thường xuyên tổ chức rà soát các quyết định của Ủy ban nhân dân xã để kịp thời có đề nghị chỉnh sửa, thu hồi hoặc hủy các quyết định có dấu hiệu sai quy định.

Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri: Thông qua việc theo dõi, đề nghị Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo các phòng chuyên môn giải quyết những ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được đại biểu Hội đồng nhân dân xã phản ánh tại các kỳ họp đảm bảo đúng theo nội dung mà cử tri yêu cầu. Qua theo dõi có trên 88% các kiến nghị của cử tri được giải quyết, các kiến nghị còn lại như

chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2026; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 điều chỉnh giảm chi thường xuyên 5% dự toán còn lại năm 2026; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 về phân bổ kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035. Giai đoạn I: Từ năm 2026 - 2030 trên địa bàn xã Hoài Ân; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4 - Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

quản lý, tranh chấp đất đai, thi công cao tốc Bắc - Nam, xây dựng cơ bản cần xin ý kiến cấp trên và đưa vào lộ trình mới thực hiện được.

Về giải quyết những vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp: Các nội dung Ủy ban nhân dân xã đề nghị giải quyết các vấn đề phát sinh giữa 02 kỳ họp luôn nêu rõ sự cần thiết và tính cấp thiết; trong 6 tháng đầu năm Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã xem xét, cho ý kiến 03 nội dung để tổ chức thực hiện kịp thời đảm bảo theo quy định⁵.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã giám sát chuyên về "Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân" trên địa bàn xã đảm bảo theo quy định⁶.

3. Các Ban Hội đồng nhân dân xã:

Các Ban của Hội đồng nhân dân xã xây dựng chương trình công tác năm, ban hành các Quyết định, Kế hoạch, Thông báo giám sát theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã đã ban hành và theo sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Thực hiện nhiệm vụ thẩm tra, báo cáo giám sát theo quy định. Thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân xã trình tại các kỳ họp. Giám sát việc trả lời các kiến nghị của cử tri đối với Ủy ban nhân dân xã. Duy trì công tác phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân xã và các phòng, ban chuyên môn của xã trong thực thi nhiệm vụ. Các Ban đã chủ động theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau giám sát, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Về giám sát, khảo sát chuyên đề:

- Ban Kinh tế - Ngân sách: Giám sát việc thực hiện quản lý Nhà nước trên lĩnh vực hoạt động đối với các Hợp tác xã Nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Ban Văn hóa - Xã hội: Giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã. Khảo sát việc chuẩn bị công nhận lại chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng đối với các trường học trên địa bàn xã.

Sau các đợt giám sát, các Ban đều xây dựng báo cáo kết quả giám sát gửi về Thường trực Hội đồng nhân dân xã để theo dõi. Kết quả của các đợt giám sát đã góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các Ban Hội đồng nhân dân xã duy trì công tác phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân xã và các phòng ban chuyên môn của xã trong thực thi nhiệm vụ.

4. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã:

Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã luôn chủ động báo cáo kết quả các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã đến với cử tri. Xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham gia đầy đủ các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; thực hiện nghiêm túc việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri.

⁵. Văn bản Số 04/HĐND-KTNS ngày 10/3/2026 về việc thống nhất phê duyệt phương án chuyển nguồn các khoản chưa thực hiện năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện. Văn bản Số 06/HĐND-KTNS ngày 30/3/2026 về việc thống nhất kéo dài thời gian thực hiện vốn tỉnh bổ sung để xử lý khắc phục hậu quả do ảnh hưởng cơn bão số 13. Văn bản số 10/HĐND-KTNS ngày 15/6/2026 V/v thống nhất điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư năm 2026

⁶. Nghị quyết số 08/NQ-TTHĐND ngày 8 tháng 8 năm 2026 thành lập Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về "Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân" trên địa bàn xã.

5. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã:

Đại biểu Hội đồng nhân dân xã cũng đã tăng cường công tác giám sát hoạt động của chính quyền, các ban ngành và thôn, góp phần giải quyết những vụ việc bức xúc ở địa phương như: tranh chấp đất đai, các chế độ chính sách, vấn đề an ninh trật tự trên địa bàn thôn, đã thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với cử tri và trách nhiệm của người đại biểu dân cử trước nhân dân.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã dự các phiên họp trực tuyến của Trung ương, tỉnh khi được mời. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham dự lớp bồi dưỡng trực tuyến về kỹ năng hoạt động đối với đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tiếp tục triển khai hoạt động chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời theo Nghị quyết 57-NQ/TW.

Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri 2 đợt tại 19 điểm, có 1.254 lượt cử tri tham gia và có 68 ý kiến cử tri kiến nghị được gửi đến các ngành chức năng giải quyết. Thường trực Hội đồng nhân dân xã thường xuyên kiểm tra việc trả lời cũng như giải quyết những kiến nghị của cử tri. Qua các buổi tiếp xúc đại biểu Hội đồng nhân dân xã lắng nghe, tiếp thu, giải trình các kiến nghị của cử tri. Nhìn chung, công tác trả lời các kiến nghị của cử tri cơ bản được giải quyết. Tuy nhiên, vẫn còn kiến nghị chưa khắc phục kịp thời để cử tri kiến nghị lại nhiều lần như: Thi công cao tốc Bắc - Nam ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của người dân; sử dụng đất sai mục đích, lấn chiếm đất đai, việc xây dựng các công trình cơ bản...

Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã xây dựng Lịch tiếp công dân định kỳ và phân công cụ thể từng thành viên trong Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện tiếp công dân thường xuyên theo quy định (4 ngày/tháng). Tại các buổi tiếp công dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã trực tiếp lắng nghe công dân phản ánh những vụ việc bức xúc để hướng dẫn cũng như giải thích cho công dân hiểu quy định của pháp luật; đồng thời theo dõi, đôn đốc UBND xã giải quyết kịp thời đơn thư, kiến nghị, phản ánh của công dân đúng theo quy định.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã làm tốt vai trò tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân xã, nhất là chuẩn bị tốt kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã thực hiện việc đánh giá, phân loại hàng quý, 6 tháng theo hướng dẫn của Ban Xây dựng Đảng đảm bảo theo quy định.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Sau kỳ họp thứ nhất đến nay, Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Từng thành viên trong Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân xã phát huy vai trò, trách nhiệm, đoàn kết thực hiện nhiệm vụ được phân công. Công tác chuẩn bị tổ chức các kỳ họp đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kịp thời chỉ đạo, điều hòa các hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã đảm bảo yêu cầu, đúng quy định; các Ban Hội đồng nhân dân xã tăng cường công tác phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm, chủ động nghiên cứu các văn bản quy định, học hỏi kinh nghiệm, trau dồi kỹ năng để hoàn thành các nhiệm vụ theo Luật định. Giữ mối liên hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

Tham gia đầy đủ các buổi làm việc theo sự chỉ đạo của Đảng ủy; các Hội nghị của Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã mời.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

(1). Tồn tại, hạn chế

- Công tác phối hợp trong một số nội dung giữa các cơ quan liên quan có lúc chưa thật sự chặt chẽ. Việc đôn đốc khắc phục tồn tại sau giám sát có thời điểm chưa thật sự quyết liệt.

- Giải quyết trả lời các kiến nghị cử tri còn chậm, chất lượng trả lời một số kiến nghị hiệu quả chưa cao còn để cử tri kiến nghị nhiều lần.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động Hội đồng nhân dân xã có mặt còn hạn chế.

- Một số đại biểu Hội đồng nhân dân xã chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đại biểu dân cử, ít tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến tại các kỳ họp. Công tác tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân xã còn chưa đầy đủ.

(2) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

Đa số kiến nghị của cử tri liên quan đến đầu tư, nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, đất đai... là những kiến nghị cần có thời gian, nguồn lực, lộ trình cụ thể theo khả năng ngân sách của địa phương. Trong khi đó, việc xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị chỉ được thực hiện trong khoảng một thời gian ngắn (*giữa 2 kỳ họp HĐND xã*) nên chất lượng giải quyết, trả lời vẫn còn một số hạn chế nhất định, nhất là các cơ quan nhận được nhiều kiến nghị.

- Nguyên nhân chủ quan:

Công tác tham mưu giải quyết các kiến nghị từng lúc, từng nơi chưa kịp thời, chưa xây dựng kế hoạch thực hiện để giải quyết dứt điểm. Công tác chỉ đạo đôi lúc chưa quyết liệt, chưa sâu sát.

Năng lực, kinh nghiệm của một số thành viên các Ban đôi lúc còn hạn chế, mới tham gia lần đầu nên chưa có kinh nghiệm trong giám sát, hoạt động kiêm nhiệm nên dành thời gian cho hoạt động của Ban còn ít.

Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát có thời điểm chưa chặt chẽ; việc chủ động rà soát, tham mưu giải quyết các nội dung được kiến nghị chưa thực sự thường xuyên.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu lĩnh vực chuyển đổi số cho đại biểu HĐND; trang bị trang thiết bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Có văn bản hướng dẫn cụ thể về chỉ tiêu biên chế giúp việc chuyên trách cho Hội đồng nhân dân xã.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Tiếp tục thực hiện đảm bảo chức năng quyết định của Hội đồng nhân dân. Chuẩn bị, tổ chức tốt các kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân xã trong 6 tháng cuối năm 2026.

Tổ chức đầy đủ và tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp giao ban của Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

Tiếp tục nghiên cứu cách thức tiến hành giám sát; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát; điều hòa các Ban Hội đồng nhân dân xã trong việc thực hiện các cuộc giám sát, khảo sát. Thực hiện giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Ủy ban nhân dân và các phòng chuyên môn thuộc chức năng, thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tổ chức thực hiện giám sát các chuyên đề theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 31/12/2025 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2026.

3. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; thông tin, tuyên truyền

Tham gia đầy đủ hoạt động tiếp công dân; tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo luật định. Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân xã thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và việc giải quyết kiến nghị của cử tri theo quy định. Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước, trong và sau mỗi kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã.

Thông tin, tuyên truyền các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân xã đến với cử tri và nhân dân trên địa bàn xã kịp thời đúng quy định.

4. Các hoạt động khác

Kịp thời thẩm tra, cho ý kiến các nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp, bảo đảm đúng quy trình, thẩm quyền.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về hoạt động của Hội đồng nhân dân xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết đã được thông qua tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Chỉ đạo, điều hòa hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã trong việc tham gia chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã; thẩm tra các nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp theo lĩnh vực (nếu có). Theo dõi, hướng dẫn hoạt động của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Tăng cường mối quan hệ phối hợp hoạt động với Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và thực hiện các nội dung khác theo yêu cầu của cấp trên.

Chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đảm bảo các điều kiện và tham mưu, phục vụ các hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, trọng tâm là công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, các phiên họp của Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân xã, hoạt động giám sát, khảo sát; đảm bảo đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ đối với việc trình các văn bản kết luận các phiên họp, phiên giải trình, chất vấn.

Tham gia hội họp các phiên họp của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã và các cơ quan phối hợp khi được mời. Thực hiện đánh giá, phân loại 9 tháng và cả năm đối với các đồng chí lãnh đạo Ban, tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân và từng đồng chí trong Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

Trên đây là Báo cáo Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã Hoài Ân từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026 của Thường trực HĐND xã Hoài Ân. Thường trực Hội đồng nhân dân xã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- TT. Đảng ủy xã (Báo cáo);
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Tổ Đại biểu HĐND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Công Nghĩa



Phụ lục số 01. Tình hình tổ chức HĐND cấp xã

TT	Nội dung thống kê	Số lượng/Tình trạng	Ghi chú
1	Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ	22	
2	Tổng số đại biểu HĐND hiện có	22	
3	Số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ	0	Nêu nguyên nhân (nếu có)
4	Thường trực HĐND: tổng số thành viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	4 (01 hoạt động chuyên trách (Phó Chủ tịch))	
5	Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	5 (01 hoạt động chuyên trách (Phó Trưởng Ban))	
6	Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	5 (01 hoạt động chuyên trách (Phó Trưởng Ban))	
7	Số Tổ đại biểu HĐND đã thành lập	4	
8	Số Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu đã được phân công	8 (4 Tổ trưởng, 4 Tổ phó)	
9	Số chức danh thuộc HĐND còn khuyết hoặc chưa kiện toàn	2 (02 Phó Trưởng Ban kiêm nhiệm của 02 Ban)	Nêu cụ thể chức danh
10	Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND	11/NQ-HĐND (ngày 28/5/2026)	Ghi số, ngày ban hành
11	Chương trình công tác; chương trình giám sát; kế hoạch kỳ họp và các văn bản điều hành chủ yếu đã ban hành	Đã ban hành	Ghi tình trạng đã/chưa ban hành
12	Số công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND	0 (hợp đồng 01 nhân viên Văn phòng)	Ghi đơn vị/bộ phận tham mưu
13	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND	02 máy tính chưa đáp ứng cấu hình tiêu chuẩn, thiếu máy scan phục vụ công việc	Đánh giá đáp ứng/chưa đáp ứng

*** Ghi chú:** Đối với nội dung không phát sinh ghi “0” hoặc “không”; trường hợp chưa kiện toàn hoặc còn khó khăn, đề nghị nêu rõ tại phần báo cáo và Phụ lục số 04.



Phụ lục số 02

Kết quả tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết

TT	Đơn vị	Kỳ họp thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Nghị quyết QPPL	Nghị quyết hành chính
1	04	01	03		20
2					

Phụ lục số 03

Kết quả hoạt động giám sát, khảo sát

TT	Đơn vị	Giám sát của HĐND	Giám sát của Thường trực HĐND	Giám sát của các Ban HĐND	Khảo sát	Phiên giải trình	Nội dung khác
1	04		01	02	01		
2							



Phụ lục số 04

**Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị
về tổ chức, hoạt động của HĐND cấp xã**

TT	Nhóm nội dung	Khó khăn, vướng mắc cụ thể	Nguyên nhân	Kiến nghị, đề xuất
1	Tổ chức, nhân sự và kiện toàn các chức danh của HĐND	Không		
2	Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và quan hệ phối hợp	Không		
3	Tổ chức kỳ họp, thẩm tra và ban hành nghị quyết	Không		
4	Hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình và theo dõi kiến nghị	Khắc phục sau giám sát của các đơn vị được giám sát báo cáo lại cơ quan giám sát đôi lúc còn chưa kịp thời; các kiến nghị chỉ dừng lại ở ghi nhận, chưa giải quyết dứt điểm	Giám sát cùng cấp nên đôi lúc hiệu quả chưa cao; nhiều ý kiến của cử tri phải chờ xin chủ trương của cấp trên; Đa số kiến nghị liên quan đến đầu tư, nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, đất đai... là những kiến nghị cần có thời gian, nguồn lực, lộ trình cụ thể theo khả năng ngân sách của địa phương	
5	Hoạt động của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân	Không		
6	Công tác tham mưu, phục vụ; kinh phí, cơ sở vật chất và chuyển đổi số	Chuyển đổi số chưa thật sự phát huy mạnh mẽ trong HĐND xã	Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ yêu cầu (máy tính chưa áp dụng cấu hình tiêu chuẩn), trang thiết bị cho đại biểu HĐND xã còn chưa được trang bị, kinh phí HĐND xã không đủ để trang bị; đại biểu HĐND xã chưa được đào tạo chuyên sâu lĩnh vực chuyển đổi số	Đề xuất đào tạo chuyên sâu lĩnh vực chuyển đổi số cho đại biểu HĐND; trang bị trang thiết bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

7	Nội dung khác	Giúp việc chuyên trách cho hoạt động của Hội đồng nhân dân xã còn quá mỏng, chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế.	Về mặt lý thuyết thì có nhưng thực tế chưa bố trí theo quy định (còn thiếu nhân sự)	Đề xuất bố trí công chức Văn phòng chuyên trách giúp việc cho hoạt động của Hội đồng nhân dân xã
---	---------------	---	---	--